

Bến Tre, ngày 19 tháng 3 năm 2025

Số: 75 /TB-THPT

**THÔNG BÁO**  
**TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 TRƯỜNG THPT CHUYÊN BẾN TRE**  
**NĂM HỌC 2025 - 2026**

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông (THPT) chuyên ban hành kèm Thông tư số 05/2023/TT-BGDĐT ngày 28/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT);

Thực hiện Quyết định số 563/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Phê duyệt Kế hoạch Tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông công lập năm học 2025 - 2026;

Thực hiện Kế hoạch số 418/KH-SGD&ĐT ngày 20 tháng 02 năm 2025 của Sở GDĐT về Kế hoạch Tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông công lập năm học 2025 - 2026;

Trường THPT chuyên Bến Tre thông báo về việc Tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông công lập năm học 2025 - 2026 của Trường THPT chuyên Bến Tre như sau:

**1. Đối tượng và điều kiện dự tuyển**

Người học đã tốt nghiệp Trung học cơ sở (THCS); tuổi của học sinh dự thi thực hiện theo quy định hiện hành của Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.

**2. Tổ chức tuyển sinh**

- Thi tuyển sinh theo lịch thi của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Môn thi và hình thức thi:

Tuyển sinh vào lớp 10 Trường THPT chuyên Bến Tre năm học 2024 - 2025 thi tuyển 4 môn: Ngữ văn (chung), Toán (chung), Tiếng Anh (chung) và 1 môn chuyên.

Hình thức thi: các môn Toán (chung), Tiếng Anh (chung) thi theo hình thức kết hợp tự luận và trắc nghiệm; môn Tin học (chuyên) thi thực hành lập trình trên máy vi tính; các môn chuyên còn lại thi theo hình thức thi tự luận.

- Hệ số các môn thi:

Lớp chuyên	Môn thi chung			Môn chuyên
	Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh	
Toán	Hệ số 1	Hệ số 1	Hệ số 1	Toán (Hệ số 2)
Tin	Hệ số 1	Hệ số 1	Hệ số 1	Tin (Hệ số 2)
Vật lý	Hệ số 1	Hệ số 1	Hệ số 1	Vật lý (Hệ số 2)
Hóa học	Hệ số 1	Hệ số 1	Hệ số 1	Hóa học (Hệ số 2)
Sinh học	Hệ số 1	Hệ số 1	Hệ số 1	Sinh học (Hệ số 2)
Ngữ văn	Hệ số 1	Hệ số 1	Hệ số 1	Ngữ văn (Hệ số 2)
Lịch sử	Hệ số 1	Hệ số 1	Hệ số 1	Lịch sử (Hệ số 2)
Địa lý	Hệ số 1	Hệ số 1	Hệ số 1	Địa lý (Hệ số 2)

Tiếng Anh	Hệ số 1	Hệ số 1	Hệ số 1	Tiếng Anh (Hệ số 2)
-----------	---------	---------	---------	---------------------

### 3. Hồ sơ dự tuyển

Phát hành hồ sơ tại phòng Giáo vụ Trường THPT chuyên Bến Tre (Đường Nguyễn Văn Cảnh, Phường Phú Tân, Thành phố Bến Tre): **có thông báo cụ thể sau.**

### 4. Thời gian nộp hồ sơ: có thông báo cụ thể sau.

### 5. Quy định về chuyển nguyện vọng

- Học sinh trúng tuyển vào Trường THPT chuyên Bến Tre không được chuyển nguyện vọng xét tuyển vào các trường THPT công lập không chuyên.

- Học sinh không trúng tuyển vào Trường THPT chuyên Bến Tre được tham gia xét tuyển theo cụm nguyện vọng các trường THPT công lập không chuyên (căn cứ vào nguyện vọng của thí sinh trong hồ sơ dự thi nộp vào trường chuyên), **khi xét nguyện vọng 1 vào trường THPT không chuyên sẽ không bị trừ điểm.** Việc xét tuyển theo cụm nguyện vọng được thực hiện tự động trên phần mềm quản lý thi của Sở GDĐT.

### 6. Ngày thi tuyển sinh

Ngày **05 và 06/ 6/2025** (cùng ngày thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT không chuyên).

Lịch thi:

Ngày	Buổi	Môn thi	Giờ phát đề	Giờ bắt đầu làm bài	Thời gian làm bài
05/6/2025	Sáng	Ngữ văn (chung)	07g30	Từ 07g35	120 phút
	Chiều	Tiếng Anh (chung)	14g00	Từ 14g05	60 phút
06/6/2025	Sáng	Toán (chung)	07g30	Từ 07g35	120 phút
	Chiều	<b>Môn chuyên:</b> Toán, Vật lý, Hoá học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý	14g00	Từ 14g05	150 phút
		<b>Môn chuyên:</b> Tiếng Anh	14g00	Từ 14g05	120 phút

### 7. Chỉ tiêu tuyển sinh

Lớp chuyên Toán: 60 (02 lớp); Lớp chuyên Sinh học: 30; Lớp chuyên Tin: 30; Lớp chuyên Ngữ văn: 30; Lớp chuyên Vật lý: 30; Lớp chuyên Lịch Sử: 20; Lớp chuyên Địa lý: 20; Lớp chuyên Hóa học: 30; Lớp chuyên Tiếng Anh: 34.

### 8. Cách tính điểm xét tuyển

- Điểm xét tuyển:

$$\boxed{\text{Điểm xét tuyển vào lớp chuyên}} = \boxed{\text{Điểm bài thi môn chuyên} \times 2} + \boxed{\text{Tổng số điểm 3 bài thi môn chung}}$$

Nguyên tắc xét tuyển: Chỉ xét tuyển đối với thí sinh được tham gia thi tuyển, đã thi đủ các bài thi quy định, không vi phạm Quy chế thi trong kỳ thi tuyển sinh; các bài thi môn chung phải lớn hơn 1,0 điểm (thang điểm 10, hệ số 1) và bài thi môn chuyên phải lớn hơn 2,0 điểm (thang điểm 10, chưa nhân hệ số).

Cách xét tuyển: Căn cứ điểm xét tuyển vào lớp chuyên, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu cho từng môn chuyên.

+ Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì Hội đồng tuyển sinh căn cứ điều kiện thực tế của trường và quy định hiện hành xem xét chọn phương án xét tuyển thêm tất cả thí sinh đồng điểm hoặc phương án chỉ xét tuyển đúng số lượng chỉ tiêu đã công bố căn cứ tiêu chí theo thứ tự ưu tiên sau: có điểm thi môn chuyên dự thi cao hơn, có thành tích là học sinh giỏi cấp tỉnh môn dự thi trùng với môn thi chuyên<sup>1</sup>, có điểm trung bình môn học trùng với môn thi chuyên năm học lớp 9 cao hơn<sup>2</sup>; có điểm trung bình các môn học (có đánh giá bằng điểm số) cuối năm học lớp 9 cao hơn.

+ Sau phúc khảo, Hội đồng tuyển sinh căn cứ điểm chuẩn đã công bố và điểm sau phúc khảo của thí sinh để xét tuyển thêm (đổi mới, chuyển nguyện vọng từ trường khác sang do đủ điểm chuẩn) hoặc xét giảm thí sinh (do chuyển sang nguyện vọng khác hoặc từ đỗ thành hỏng do không đủ điểm chuẩn).

### **9. Thông tin liên hệ**

- Số điện thoại liên lạc: 02753. 511686 - 02753.822313.

- Website: thptchuyenbentre.edu.vn

Những thắc mắc (nếu có), xin vui lòng liên hệ với Văn phòng và Giáo vụ, Trường THPT chuyên Bến Tre để được giải đáp./.

#### **Nơi nhận:**

- Sở GDĐT (báo cáo);
- Các Phòng GDĐT (hỗ trợ thông tin);
- Các trường THCS trong Tỉnh;
- Website trường;
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Nguyễn Minh Chí**

<sup>1</sup> Đối với học sinh dự thi học sinh giỏi các môn thi thành phần Vật lý, Hoá học, Sinh học, Lịch sử, Địa lý được xem là trùng với môn thi chuyên tương ứng.

<sup>2</sup> Môn KHTN được xem là trùng với môn thi chuyên Vật lý, Hoá học, Sinh học; môn Lịch sử - Địa lý được xem là trùng với môn thi chuyên Lịch sử hoặc Địa lý.